

Hồi Thứ Tư

CÙNG CHÀNG ĐI RONG RUỐI TRÊN CON
ĐƯỜNG ĐI CAM LƯƠNG

Mộ Quang nhìn thẳng vào mặt Gia Cát Lang, mỉm cười nói:

– Vừa rồi, điều mà khiến đệ kinh ngạc không phải là hung danh của Đào Hoa Vũ Sĩ Hùng Sách, và cũng không phải là sức mạnh kinh người của Mạnh Phi Hùng.

Hiểu ý ngay lời nói của Mộ Quang, Gia Cát Lang “Ồ” một tiếng và đỡ lời:

– Chả lẽ còn việc khác khiến Nghiêm huynh kinh ngạc hơn thế hay sao?

Mộ Quang vẫn nhìn vào mặt Gia Cát Lang, thủng thẳng đáp:

– Tiểu đệ kinh ngạc nhất, là điểm thấy Gia Cát huynh lại còn giỏi hơn cả Gia Cát Võ Hầu thực sự, huynh không cần phải bói toán đã biết ngay nan quạt của Hầu Đình có khắc bốn chữ “cá nằm trên thớt” và dưới bàn chân chiếc người đồng của Phi Hùng có khắc câu “chẳng đáng một cái cười”.

Chờ Mộ Quang nói tới đó, Gia Cát Lang tức cười đỡ lời tiếp:

– Sự thật thì việc ấy không khó khăn gì hết. Nghiêm huynh cũng có thể đoán được, không tin huynh thử đoán xem.

Thấy Gia Cát Lang bảo việc đó dễ đoán lắm, Mộ Quang liền cau mày lại và nghĩ bụng:

“Người bạn mới kết giao này không bói mà lại biết trước được như thế?”

Nghĩ mãi chàng vẫn không sao nghĩ ra được lý do gì, Gia Cát Lang thấy thế liền cười và hỏi:

– Nghiêm huynh đã đoán ra được mảnh lời ở bên trong chưa?

Mộ Quang lắc đầu đáp:

– Đệ chỉ đoán chắc nội công hải hầu của huynh có lẽ đã luyện tới mức siêu phàm nhập thánh rồi, và còn luyện được môn Tuệ Nhãn Thần Thông nữa, nên huynh chỉ thoáng trông một cái đã thấy rõ những chữ khắc sẵn ở dưới bàn chân của người đồng và ở trên nan quạt liền. Nhưng còn vấn đề tại sao huynh lại biết người đồng một cặp của Mạnh Phi Hùng nặng đúng hai trăm lẻ bốn cân rưỡi thì quả thực đệ không biết.

Gia Cát Lang cười ha hả nói tiếp:

– Nghiêm huynh cứ chui vào trong bóng tối như vậy hoài thì thế nào cũng đoán lầm hết mọi việc.

Mộ Quang ngạc nhiên hỏi lại nguyên nhân tại sao. Gia Cát Lang thủng thủng trả lời rằng:

– Sự thực đệ không hay biết một tý gì về việc dưới chân người đồng và nan quạt có khắc chữ, cùng người đồng nặng bao nhiêu cân cả.

Mộ Quang càng thắc mắc không hiểu thêm, cau mày lại gượng cười hỏi tiếp:

– Xin Gia Cát huynh nói rõ nguyên nhân cho đệ hay đi ? Bằng không, tiểu đệ sẽ bực mình đến chết đấy.

Gia Cát Lang đáp:

– Sự thực nếu nói trắng mánh lối ấy thì thật quả không đáng một đồng xu nhỏ. Đó là Xà Khiết Mỹ Nhân đã dùng phương pháp Truyền âm nhập mật nói cho đệ hay đấy, đệ chỉ là một cái máy để truyền thanh lại thôi, chứ có phải là đệ thông minh hơn người mà đoán ra được như thế đâu?

Lúc này Mộ Quang mới vỡ lẽ, vội đỡ lời nói:

– Thảo nào đệ không hay biết một tý gì cả. Thế ra Gia Cát huynh đã biết nàng ta núp ở sau tảng đá nhô ra ở trên vách núi từ trước rồi ư?

Gia Cát Lang cả cười đáp:

– Việc này, lúc chưa nói toạc ra, thì ai ai cũng tưởng là rất kỳ diệu, đừng nói là đối phương không hay biết gì hết, mà cả Nghiêm huynh cũng mơ hồ nốt. Có thể tiểu đệ mới dám tự khoe khoang mình giỏi như Gia Cát Lượng nhưng khi đã nói toạc ra rồi thì thực không đáng nửa đồng xu, và Gia Cát Lang này lại biến thành Gia Cát heo.

Mộ Quang nghe tới đó cũng phải phì cười. Hai người tiếp tục đi về phía trước, vượt qua núi Lạc Bàn, cứ theo con đường Cam Lương mà tiến thẳng.

Trong khi đi đường, Mộ Quang nhắc nhở đến chuyện Lệnh Hồ Sở Sở đã ngấm ngấm khắc chữ vào chân người đồng của Mạnh Phi Hùng và nan quạt của Hầu Đỉnh để cảnh cáo bọn chúng, vân vân... và bảo là mình rất lấy làm kính phục nàng ta .

Gia Cát Lang lắc đầu vừa cười vừa nói với chàng rằng:

– Cử chỉ của Lệnh Hồ Sở Sở cũng đủ làm cho đối phương hoảng sợ, nhưng phải nhân lúc Mạnh Phi Hùng với Hầu Đỉnh không hề đề phòng mà ra tay cũng không lấy gì làm kinh người. Theo sự nhận xét của tiểu đệ thì tiếng tăm của lệnh Hồ cô nương đã lừng lẫy quá sự thực.

Vì những chuyện xảy ra ở suốt dọc đường, Mộ Quang đã bắt đầu có thiện cảm với Lệnh Hồ Sở Sở, nên nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy chàng rất ngạc nhiên vội hỏi:

– Sao Gia Cát huynh lại nói như thế?

Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp:

– Đệ căn cứ khi nàng rút lui, đã lợi dụng hai sợi giây lưng gọi là Thiên Tiên Phiên Đới để khoe khoang môn khinh công Lăng Hư Ngự Phong mà bay tà tà xuống dưới vực thẳm hơn trăm trượng mà phê bình như thế. Không biết Nghiêm huynh có nhận thấy cử chỉ đó của Lệnh Hồ cô nương, chỉ hơi hiềm một nỗi là y như con hồ ly rừng tham thiên, chứ không phải là thân pháp thượng thừa không?

Mộ Quang lắc đầu, vừa cười vừa đỡ lời:

– Theo ý tiểu đệ thì lập luận của Gia Cát huynh hơi quá cao siêu một chút. Khinh công thân pháp mà luyện được như của Lệnh Hồ cô nương kể cũng hiếm có lắm rồi.

Gia Cát Lang nhìn thẳng vào mặt Mộ Quang kêu “ủa” một tiếng rồi vừa cười vừa hỏi lại:

– Không ngờ Nghiêm huynh lại bênh vực Lệnh Hồ cô nương như vậy, đủ thấy cô ta không quản ngại nghìn dặm xa xôi bảo vệ huynh đi về miền Tây như thế, tình ý của nàng ta quá thực không uổng công chút nào.

Mặt hơi đỏ, Mộ Quang nhìn về phía xa giả bộ ngắm cảnh chứ không nói năng gì hết.

Gia Cát Lang lại mỉm cười và hỏi tiếp:

– Ấn tượng của Nghiêm huynh đối với Lệnh Hồ cô nương ra sao?

Mộ Quang không thể nào không trả lời câu hỏi của Gia Cát Lang được, đành phải mỉm cười đáp:

– Tôi chưa được trông thấy rõ bộ mặt thực của Lệnh Hồ cô nương thì làm gì có ấn tượng cơ chứ. Nhưng tôi cảm thấy hành vi của cô ta không hề độc ác chút nào, sao lại bị thiên hạ ban cho cái biệt hiệu là Xà Khiết Mỹ Nhân như thế?

Gia Cát Lang gật đầu, vừa cười vừa nói tiếp:

– Vấn đề này, không riêng Nghiêm huynh mà cả tiểu đệ cũng có cảm tưởng như thế. Nhưng sự bí mật này, người ngoài không sao trả lời thay cô ta được, nên phải đợi chờ tới khi đến Ngọc Môn Quan gặp cô ta rồi, lúc ấy huynh đích thân hỏi mới có thể rõ được.

Hai người vừa đi vừa chuyện trò, bỗng nghe thấy có tiếng chim kêu ở trên không vọng xuống. Hai người vội ngừng đầu lên nhìn, thấy có hai ba con chim ưng thật lớn, đang bay lượn ở trên không hoài.

Gia Cát Lang mỉm cười nói:

– Loại chim ưng ở vùng Tây Bắc này hung ác lắm, khi chúng đói chúng dám bay xà xuống tấn công người và súc vật để cướp mồi.

Chàng ta chưa nói dứt , đã có một con chim ưng bỗng xếp cánh đâm bổ

xuống.

Mộ Quang thấy thế bật cười nói:

– Súc sinh lông bệt này muốn chết chẳng...

Chàng vừa nói dứt lời thì đã trông thấy rõ con chim ưng ấy đâm bổ xuống không phải để tấn công người, mà là vì nó đã đột nhiên bị chết mà rơi xuống.

Sau mấy tiếng kêu “lộp bộp” con chim ưng ấy rớt ngay xuống chỗ cách Mộ Quang chừng hơn trượng. Chàng thấy ở chỗ trước ngực con chim có một cái lông trắng mà Lệnh Hồ Sở Sở vẫn dùng để truyền thơ xưa nay.

Gia Cát Lang thấy vậy đã đoán ra được chuyện gì rồi, liền lắc đầu thở dài nói:

– Nghiêm huynh mau nhặt nó lên để xem nàng viết gì ? Đây là lần thứ ba mà Lệnh Hồ Sở Sở đã dùng bạch vũ truyền thơ cho huynh.

Mộ Quang vội phi thân tới chỗ trước xác con chim ưng rút cái lông trắng ấy ra, quả thấy trên cái lông trắng còn có một lá thơ nho nhỏ. Chàng cầm lá thơ giở ra xem, thấy bên trong viết:

“Giở trò giảo hoạt nho nhỏ để đẩy lui kẻ địch ngoan cố, nhưng tự biết thân pháp hạ thừa ấy thế nào cũng không qua được mắt thượng thừa, duy chỉ có tấm lòng ngây thơ là có thể gây được tiếng cười của quân tử thôi. Gió thu lạnh lẽo, cảnh sắc ngoại Ngọc Môn Quan lại càng tiêu điều, tiện thiếp đã sai thị tỳ sửa soạn thức ăn ngon với mỹ tửu để quân tử cùng quý hữu giải buồn trong khi đi đường trường. Nhân đây tiện thiếp cũng bắt chước cổ nhân, xin tặng hai câu: “Bất từ kết bạn tam thiên lý, ám hộ Nghiêm lang xuất Ngọc Môn”. (Chẳng từ kết bạn ba ngàn dặm, bảo vệ chàng Nghiêm qua Ngọc Môn). Chẳng hay tấm lòng hèn mọn này của thiếp có bằng được Nam Nhạc Song Xu xưa kia không?”

Mộ Quang thấy chữ viết thơ trên thực là rồng bay phượng múa và ý nghĩa của những tình ý, khiến chàng phải ngẩn người ra như ngây như ngất.

Gia Cát Lang thấy thế cả cười hỏi:

– Nghiêm huynh, trên thơ viết những gì thế ? Sao huynh đọc xong lại như kẻ mất vía như vậy ?

Mộ Quang mặt đỏ bừng, vội đưa lá thơ đó cho Gia Cát Lang xem. Đọc xong Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp:

– Khéo thực! Khéo thực! Suốt dọc đường toàn là những làng mạc nghèo nàn, tiệm ăn tồi tàn, vùng Tây Bắc này đất khô dân nghèo, thức ăn của họ rất khó nuốt, Lệnh Hồ cô nương sửa soạn rượu và thức ăn ngon lành như vậy để cho chúng ta nhậu thì còn gì hay bằng.

Mộ Quang mỉm cười gật đầu buột miệng nói:

– Thông minh, khôn ngoan, nhu mì và lại còn biết cả ý tứ của người ta nữa!

Thấy chàng khen ngợi Lệnh Hồ Sở Sở như vậy, Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp:

Được huynh phê bình hai câu ấy, Lệnh Hồ cô nương không uống phí tâm huyết một cách vô ích chút nào. Nhưng tiểu đệ có một việc này muốn yêu cầu Nghiêm huynh.

Mộ Quang ngạc nhiên nhìn Gia Cát Lang, chàng nọ lại cười nói tiếp:

– Trong thư của Lệnh Hồ cô nương viết, hình như đã biết tiểu đệ chê bai thân pháp khinh công của nàng, vậy khi tới gần Ngọc Môn Quan gặp mặt nàng xin Nghiêm huynh giải thích hộ tiểu đệ.

Mộ Quang vừa cười vừa đáp:

– Gia Cát huynh cứ yên tâm, chẳng lẽ huynh không thấy Lệnh Hồ cô nương là một người rất hào phóng hay sao? Có khi nào nàng ta lại để ý đến những chuyện nhỏ mọn ấy?

Nói tới đó hai người đi đến chỗ vòng qua góc núi, Gia Cát Lang chỉ tay về phía bên trái trước mặt vừa cười vừa nói với Mộ Quang rằng:

– Nghiêm huynh thấy không? Lệnh Hồ cô nương quả thực là người có tín nghĩa, trên hòn đá xanh kia chẳng có rượu và thức ăn để sẵn cho chúng ta là gì?

Mộ Quang nhìn theo phía đó, quả thấy trên mặt đá có hai cái hồ lô rượu với hai cái bọc vải, liền vừa cười vừa đáp:

– Thực là thịnh tình như thế làm sao mà từ chối được? Nào Gia Cát huynh lại đây. Chúng ta hãy ăn nhậu một bữa cho đỡ thèm thường và khao khát đã.

Gia Cát Lang đi tới gần và cầm hồ lô rượu lên, vừa mở nút ra mùi thơm đã tỏa ra khắp nơi, liền khen ngợi và mỉm cười nói:

– Lệnh Hồ cô nương thần thông quảng đại thực. Rượu này là rượu Phần (rượu đặc biệt của tỉnh Sơn Tây bên Trung Hoa) lâu năm tên là Trúc Diệp Thanh nơi sản xuất cách đây xa hàng mấy ngàn dặm, mà cô ta cũng đem tới đây cho anh em mình uống.

Chàng vừa nói vừa mở cái gói vải ra, thấy bên trong có nửa con gà khô, nửa cái đùi hoẵng đã nướng chín và mười cái mề vịt khô.

Mộ Quang rút tờ giấy ở trong gói ra xem, rồi đứng ngăn người ra.

Gia Cát Lang thấy thế kêu “ủa” một tiếng và nói tiếp:

– Vừa rồi đã có một là thư dài như vậy, bây giờ lại có thư nữa? Sao mà lắm thư đến thế?

Đưa tờ giấy ấy cho Gia Cát Lang. Mộ Quang thở dài nói:

– Gia Cát huynh, chúng ta thật đáng hổ thẹn lắm! Có ngờ đâu nhất cử nhất động của chúng ta đều không qua khỏi được tai mắt của cô ta.

Gia Cát Lang vội cầm tờ giấy ấy lên đọc :

“ Gặp ác ma, như rắn rết, đãi quân tử, là mỹ nhân”.

Đọc xong chàng kêu “Ồ” một tiếng rồi tiếp:

– Thì ra tờ giấy này là cô ta trả lời cho Nghiêm huynh biết, tại sao cô ta lại có biệt hiệu là Xà Khiết Mỹ Nhân như vậy. Nhưng trong giấy cô ta dùng chữ “đãi” thực là khéo quá và tỏ ra nàng đối xử với huynh rất hương diễm, rất chu đáo.

Nghe thấy Gia Cát Lang nói tới đó, Mộ Quang bỗng ứa nước mắt ra, Gia Cát Lang thấy thế rất kinh ngạc vội hỏi:

– Nghiêm huynh, cổ nhân vẫn thường nói: “Anh hùng hữu lệ không dễ nhỏ, chỉ vì chưa tới lúc thương tâm”. Chẳng lẽ Nghiêm huynh...

Mộ Quang lắc đầu bẽn lẽn đáp:

– Chẳng thương tâm chút nào, chỉ hổ thẹn đấy thôi. Thấy Lệnh Hồ cô nương đối xử tử tế quá sau này không biết lấy gì mà đền bù cho xứng đáng.

Gia Cát Lang tức cười đỡ lời:

– Việc này có gì đâu mà huynh lo ngại? Quý hồ huynh đừng có phụ tấm thịnh tình này của cô ta là được, rồi huynh cùng với cô ta dắt tay nhau đi lại trên giang hồ, giáng ma vệt đạo, giúp yếu hạ mạnh, đó là hành động tiêu cực. Còn hành động tích cực thì gọi những đồng bào say sống mê chết thức tỉnh, nhồi sọ họ những tư tưởng yêu nước thương dân, và đợi chờ thời cơ tới, liên hiệp các chí sĩ anh hùng ở bốn bề tám phương tạo một sự nghiệp rất oanh liệt, lấy lại đất nước của tổ tiên để lại. Làm được như thế là huynh đã đền ơn cho nàng một cách rất thực tế rồi.

Nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, Mộ Quang rất hăng hái, vội vỗ vai chàng nọ một cái, hớn hờ đáp:

– Gia Cát huynh nói rất phải, đệ xin mời huynh cạn một chén.

Gia Cát Lang mỉm cười:

– Vậy chúng ta cùng uống.

Nói xong, chàng cầm hồ lô rượu lên uống một chút và giơ tay lên xuýt xoa đầu vai, gượng cười nói tiếp:

– Cũng may chưởng của huynh chưa dùng hết sức, bằng không vai của đệ bị đánh gãy xương vai rồi.

Mộ Quang mỉm cười tạ tội và hỏi lại rằng:

– Sao Gia Cát huynh uống ít thế ? Rượu đúng là rượu Phần lâu năm ngon lành lắm, nhưng chỉ tiếc là quá ít, hai hồ lô uống hai ba ngày là hết ngay.

Gia Cát Lang lắc đầu đáp:

– Tửu lượng của đệ kém lắm, nên chỉ có thể nhắm nháp một chút thì được,

bằng không sẽ say như điệu đồ ngay. Hai hồ lô rượu này cảm phiền Nghiêm huynh uống hết hộ.

Mộ Quang xé một mảnh gà khô vừa ăn vừa mỉm cười đáp:

– Tửu lượng của đệ tuy cũng khá, nhưng chuyển đi sa mạc này đường lối rất xa xôi, lúc nào cũng phải đề phòng Thế Ngoại Bát Hung với bọn Tây Nhạc ám hại không nên uống quá chén, nhỡ say là nguy hiểm lắm.

Gia Cát Lang nghe nói, mỉm cười đỡ lời:

– Nghiêm huynh đã có vị hồng trang tài ba như thế hộ vệ cho thì việc gì phải lo ngại bọn Thế Ngoại Bát Hung tấn công lên, cứ việc ăn nhậu no say...

Không đợi chờ Gia Cát Lang nói xong. Mộ Quang lắc đầu nói tiếp:

– Tiểu đệ rất cảm ơn Lệnh Hồ cô nương có tình nghĩa thâm sâu như thế, nhưng đại trượng phu du hiệp giang hồ phải mạo hiểm và liều thân giáng ma vệ đạo, chứ thị vào người ta bảo vệ cho mình, đâm ra lưỡi biếng trễ nải...

Chàng chưa nói dứt, thì đã nghe thấy tiếng vó ngựa nhộn nhịp ở phía sau vọng tới, chỉ thoáng nghe cũng biết người ngựa ấy phóng tới rất nhanh. Quả nhiên, chỉ trong nháy mắt, đối phương chỉ còn cách hai người chừng hai mươi trượng thôi. Chàng với Gia Cát Lang vừa quay đầu lại nhìn thì đã thấy một người mặc áo toàn đen, cỡi con ngựa cũng đen nhánh, lướt qua bên cạnh phóng đi ngay.

Khi ngựa đó đi qua, Mộ Quang với Gia Cát Lang mới thấy rõ đó là một bà cụ tóc bạc, ăn mặc quần áo đen và cỡi con lừa đen nhánh, chứ không phải là ngựa, nhưng con lừa của bà cụ ấy chạy rất nhanh, nên hai người không sao trông thấy mặt của bà cụ như thế nào, chỉ thấy hai tay của bà ta cầm một cây thiết trượng thôi. Cây thiết trượng ấy có hình dáng rất kỳ dị

Phía trước mặt hai người, chỗ cách chừng vài chục trượng, là một con đường queo. Bà cụ đi tới đó, con lừa bỗng chạy chậm hẳn, bà cụ liền giơ cây thiết trượng lên cách không chỉ chỗ và vạch lên vạch xuống mấy cái vào chỗ vách núi, rồi la hét thúc lừa phóng đi, chỉ trong nháy mắt đã mất dạng cả người lẫn lừa.

Mộ Quang chọc Gia Cát Lang:

– Khinh công của Gia Cát huynh chắc còn nhanh hơn mấy con lừa kia nhỉ? Đệ đoán huynh thể nào cũng là một tuyệt thế cao thủ.

Vẫn lộ vẻ thẹn thùng, Gia Cát Lang xua tay lia lịa đáp:

– Xin Nghiêm huynh đừng có chế giễu đệ như thế nữa. Đệ chỉ hay biết vài môn võ công tầm thường, còn cách bốn chữ "Cao Thủ Tuyệt Thế" xa lắm. Có thể nói là một trời một vực.

Mộ Quang cả cười đỡ lời:

– Chúng ta vì ý chí tương đồng, mới kết thành bạn thân như thế, sao huynh lại

còn khiêm tốn như vậy? Mộ Quang tôi chưa đến nỗi mù quáng. như khi gặp bọn Thế Ngoại Bát Hung, huynh sử dụng thân pháp tránh né thế công của Hầu Đinh một cách khéo léo như thế nào, đủ thấy môn tuyệt học Tâm Quang Độn Ảnh của huynh điêu luyện vô cùng. Đệ tự biết không sao theo kịp được môn khinh công của cửa Phật của huynh.

– Nghiêm huynh sành mắt thực. Nhưng đệ đã nói với huynh rồi, đệ chỉ được ân sư truyền thụ cho mấy pho khinh công thôi.

Thấy Gia Cát Lang cứ từ chối như vậy, Mộ Quang đành bán tín nghi, chứ không hỏi thêm nữa.

Phía đằng trước là chỗ đường ngoẹo và cũng là góc núi, vách núi nơi đó khá cao và thẳng. Khi đi tới gần. Gia Cát Lang liền ngừng bước, ngừng đầu lên nhìn, chỉ tay vào vách núi, nói với Mộ Quang rằng:

– Nghiêm huynh, người trong giang hồ thường vẫn thường nói: Nhóm Thế Ngoại Bát Hung thì năm người đàn ông của chúng dễ đấu hơn là ba người đàn bà. Lời nói ấy quả thực không ngoa. Chúng ta cứ xem những chữ của Thượng Quan Phụng để lại trên vách núi này cũng đủ thấy y thị cao minh hơn Hùng Sách nhiều.

Mộ Quang vội ngừng đầu lên xem, thấy trên vách núi có ấy chữ của Thượng Quan Phụng viết bằng ngón tay nhưng cách không viết như sau:

“Khuyên chàng nên quay trở lại. Quỷ Môn Quan chỉ cách đây trăm dặm thôi”.

Đọc xong mấy chữ ấy, Mộ Quang cả kinh thất sắc, lắc đầu thở dài nói:

– Vận dụng nội gia chỉ lực viết chữ lên trên vách núi như thế không khó, nhưng trong khi đang cưỡi lừa mà trong nháy mắt viết được bấy nhiêu chữ rất ngay ngắn, như vậy mới thực là khó đến cực điểm. Kể cả ân sư của đệ, suốt ngày khổ luyện thần công ở trên Hằng Sơn, chưa chắc đã viết nổi như vậy.

Gia Cát Lang cũng cau mày lại, kêu “ủa” một tiếng và đỡ lời:

– Đệ cũng nhận thấy tài ba của Thượng Quan Phụng cao siêu hơn Hùng Sách thực, nhưng không ngờ nội gia công lực của y thị lại luyện tới mức siêu phàm nhập thánh như thế.

Mộ Quang gượng cười nói tiếp:

– Tuy vậy, nhưng sự thực ở trước mặt chúng ta đây lại không phù hợp và xa cách sự tưởng tượng của chúng ta nhiều lắm.

Gia Cát Lang bỗng sử dụng khinh công tuyệt đỉnh “Đạp Bích Đẳng Không” đi trên đá leo lên trên vách núi, tới chỗ những chữ của Thượng Quan Phụng viết, xem xét kỹ lưỡng một hồi.

Khi đi ngang trên vách núi, vẻ mặt của chàng kinh ngạc, nhưng khi trở xuống lại nhẹ nhõm và cười khẩy luôn mồm.

Mộ Quang thấy thái độ của chàng ta như vậy, vội hỏi:

– Gia Cát huynh đã nhận xét thấy sự bí mật gì thế?

Gia Cát Lang lắc đầu cười khẩy đáp:

– Sự thật đối phương đã giả tạo để dọa nạt chúng ta chứ không phải thực tài đâu. Kêu “Ồ” một tiếng, Mộ Quang có vẻ võ lữ, nói tiếp:

– Chẳng lẽ y thị đã khắc chữ lên trên vách núi rồi tới khi biểu diễn chỉ dùng chỉ phong gạt rớt những bột phủ lấp ở bên ngoài để lờ người đời phải không?

Gia Cát Lang đáp:

– Nghiêm huynh đoán đúng đấy. Trên hai chữ “khuyên chàng” còn lại một ít bột đá chưa gạt đi hết.

Cau mày lại, Mộ Quang hỏi tiếp:

– Sao lại phải làm trò như thế?

Gia Cát Lang đáp:

– Họ làm như thế đủ thấy họ quá coi trọng cuốn Huyết Thần Kinh nên mới sử dụng hết thu đoạn để dọa nạt cho người khác phải rút lui đừng có tranh dành với họ nữa. Như thế họ mới hy vọng độc chiếm cuốn võ công bí kíp kia.

Mộ Quang lắc đầu thở dài nói tiếp:

– Sự thực cuốn Huyết Thần Kinh chỉ là một thứ đồn thuyết thôi. Cho tới nay, trên thiên hạ này đã có ai được trông thấy cuốn bí kíp ấy bao giờ đâu?

Gia Cát Lang vừa cười vừa cải chính:

– Tuy chưa ai trông thấy Huyết Thần Kinh bao giờ nhưng Huyết Hà Đồ đã xuất hiện, việc này không sai tí nào. Vì vậy phen này chúng ta đi ra ngoài sa mạc điều tế hồng nhân tri kỷ của Nghiêm huynh thế nào cũng sẽ được xem khá nhiều tấn tuồng sôi nổi đấy.

– Cứ xem hai câu của Thượng Quan Phụng để lại trên vách núi, quan ả thứ hai của đối phương chỉ cách chừng trăm dặm thôi, nhưng không biết do nhân vật nào của họ trấn giữ?

– Nhân vật trên giữ quan ả ấy, chẳng đã gặp chúng ta là gì, chắc người chỉ huy quan ả ấy thế nào cũng là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng.

Gia Cát Lang vừa nói dứt, phía sau hai người lại vẳng có tiếng vó ngựa vọng tới.

Hai người cùng ngạc nhiên quay đầu lại nhìn, thấy một đám mây đỏ đang cuồn cuộn cát bụi phi tới, hình như còn nhanh hơn con lừa Hắc Toàn Phong của Thượng Quan Phụng cười là khác.

Mộ Quang vừa kêu được một tiếng “ủa” đám mây đỏ ấy đã phi qua cạnh hai người và tiến về phía trước hơn mười trượng rồi.

Lúc ấy hai người mới trông thấy rõ, một mỹ phụ tuổi trung niên mặc quần áo toàn đỏ và cưỡi con ngựa đỏ như lửa, nên hai người mới trông thấy người ngựa đó như một đám mây đỏ vậy.

Mộ Quang định đuổi theo, nhưng lại chần chừ, chỉ thoáng cái mỹ phụ trung niên với ngựa như đám mây đỏ đã phi đi thực xa và đã sắp mất dạng đến nơi rồi.

Gia Cát Lang thấy thái độ của Mộ Quang hơi khác vội hỏi:

– Nghiêm huynh quen biết người đàn bà ấy hay sao?

Bỗng lộ vẻ đau đớn và rầu rĩ, Mộ Quang đáp:

– Đệ không biết người đó là ai ? Nhưng chỉ nhận ra được con ngựa của nàng ta cưỡi thôi.

Gia Cát Lang khen ngợi:

– Con ngựa ấy còn phóng nhanh hơn con lừa của Thượng Quan Phụng nhiều, không hiểu lai lịch của nó như thế nào?

Mộ Quang đã ứa nước mắt ra, với giọng rầu rĩ đáp:

– Con ngựa này tên là Thiên Lý Hỏa Vân Câu, là ngựa của Hồng Y Tiên Tử Hứa Linh Sa vẫn cưỡi.

Gia Cát Lang nghe nói ngạc nhiên hỏi tiếp:

– Con ngựa ấy đã là ngựa của Hứa Linh Sa tại sao lại lọt vào tay của tên ma đầu này?

Mộ Quang chớp mắt mấy cái, rồi hỏi lại Gia Cát Lang rằng:

– Gia Cát huynh có biết người đàn bà xinh đẹp mặc áo đỏ cưỡi trên mình con ngựa đó là ai không?

Gia Cát Lang mỉm cười đáp:

– Y thị là Cưu Bàn Công Chúa Hách Liên Anh, người trong nhóm Thế Ngoại Bát Hung đấy!

Mộ Quang hỏi tiếp:

– Căn cứ vào ngoại hiệu của y thị là Cưu Bàn Công Chúa, vậy hai chữ Cưu Bàn đó, Hách Liên Anh phải là người đàn bà vừa già, vừa xấu, sao lại là một mỹ phụ trung niên và còn được gọi là công chúa?

Gia Cát Lang cười ha hả đáp:

– Biệt hiệu của y thị cũng tương tự như biệt hiệu của Lệnh Hồ Sở Sở cô nương vậy, có thể nói là lòng trời lở đất được.

Mộ Quang lại hỏi tiếp:

– Gia Cát huynh nói như thế là có ý nghĩa gì?

Xéch ngược đôi lông mày thanh tú lên. Gia Cát Lang đã không trả lời Mộ Quang thì chớ, trái lại chàng ta còn hỏi ngược lại rằng:

– Tại sao Lệnh Hồ cô nương lại có biệt hiệu là Xà Khiết Mỹ Nhân như thế?

Mộ Quang vội đáp:

– Theo lời giải thích của cô ta, thì khi ở quanh ác ma, cô ta là như rắn rết, khi ở cạnh quân tử, thì cô ta là một mỹ nhân.

Gia Cát Lang vừa gật đầu vừa nói tiếp:

– Căn cứ vào lý luận ấy, ta có thể tìm ra được hai câu kết luận. Đệ cho Hách Liên Anh là lòng như Cừ Bàn, mặt như Công chúa!

Mộ Quang có vẻ chịu phục, liền nhìn Gia Cát Lang mà khen ngợi rằng:

– Gia Cát huynh quả là người thông minh tuyệt thế.

Gia Cát Lang vội xua tay, khiêm tốn cảm tạ rằng:

– Đó chỉ là ngẫu nhiên nghĩ ra đấy thôi, chứ đệ làm gì được thông minh tuyệt thế như Nghiêm huynh vừa khen ngợi.

Nói tới đó, chàng lại trợn mắt sáng quắc lên gật đầu mỉm cười nói tiếp:

– Nhóm Thế Ngoại Bát Hung chỉ có ba nữ ma là khó đối phó nhất, mà trong ba nữ ma ấy, bây giờ đã có hai người tới đây rồi. Hai người đó là Thiết Tâm Vương Mẫu Thượng Quan Phụng với Cừ Bàn Công Chúa Hách Liên Anh. Như vậy phía đằng trước chúng ta, thế nào cũng có nhiều trò vui vẻ diễn ra cho chúng ta đến xem.

Mộ Quang cười khẩy đỡ lời:

– Thảo nào đối phương để lại câu: “Đi về phía trăm dặm là Quỷ Môn Quan” ở trong vách núi như thế.

Gia Cát Lang lắc đầu, mỉm cười nói tiếp:

– Dù chúng có Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh hai người liên tay vẫn chưa xứng với câu “Quỷ Môn Quan”. Trừ phi cả U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai cũng tới nốt.

Mộ Quang mỉm cười hỏi:

– Gia Cát huynh đã gặp U Minh Quỷ Nữ bao giờ chưa?

Gia Cát Lang lắc đầu đáp:

– Chưa, nhưng đệ nghe người ta nói nhóm Thế Ngoại Bát Hung, U Minh Quỷ Nữ Âm Tố Mai là người g võ công cao siêu nhất, tính nết điêu ngoa và thủ đoạn độc ác nhất. Một mình y thị có thể địch nổi bảy người kia.

Mộ Quang nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, cảm thấy rất hào hứng và vội đỡ lời:

– Âm Tố Mai đã khét tiếng là lợi hại như vậy, nếu có dịp may nào đệ cũng muốn gặp y thì một phen.

Gia Cát Lang không đợi chàng nói dứt, vội xua tay vừa cười vừa ngắt lời:

– Xin Nghiêm huynh đừng gặp y thì.

Mộ Quang tưởng Gia Cát Lang khinh thường mình, liền trợn ngược đôi lông mày kiếm lên, đang định cãi lại thì Gia Cát Lang vội nói tiếp:

– Không phải tiểu đệ khinh thường Nghiêm huynh đâu, chỉ vì huynh đẹp trai quá, trong tục thế này ít có người sánh bằng, mà U Minh Quỷ Nữ lại là một người đàn bà tuyệt sắc, nhớ y thì trông thấy Nghiêm huynh đã chung tình và yêu mến ngay cũng như Lệnh Hồ Sở Sở yêu mến huynh vậy, thì lúc ấy Nghiêm huynh thế nào cũng bị mê hoặc ở trong trận phấn son mà giảm mất hào khí tức thì.

Mộ Quang cười khẩy đáp:

– Mộ Quang này không phải là một kẻ hiếu sắc, trừ phi vì Lệnh Hồ cô nương hành vi chính đại, không có tính nết Xà Khiết và đối với tiểu đệ quả thật nhất tâm yêu mến, thì may ra đệ mới không phụ tình ý ấy của nàng ta. Còn U Minh Quỷ Nữ dù có đẹp đến khuynh nước khuynh thành và lỏa lồ ngay ở trước mặt tiểu đệ cũng không khi nào động lòng cả.

Thấy chàng nói như vậy, Gia Cát Lang vừa cười vừa cãi chính lại:

– Nghiêm huynh đừng có nói cứng như thế vội. Nếu U Minh Quỷ Nữ mà ra tay đấu với huynh thì còn dễ đối xử, chỉ sợ nàng ta giảng cái lối tình, sử dụng chính sách nhu mì thì chưa chắc huynh đã thoát khỏi được, vì người ta khó xử nhất là vấn đề phụ lòng mỹ nhân...

Vội xua tay ngắt lời Gia Cát Lang, Mộ Quang thở dài một tiếng và đỡ lời:

– Nam Nhạc Song Xu đã chết, người có thể khiến Nghiêm mỗ tôi cảm động vì ơn người đẹp thì ngoài Lệnh Hồ cô nương ra không còn người thứ hai. Như vậy đệ còn hãi sợ gì lối tình với thủ đoạn nhu mì của U Minh Quỷ Nữ nữa?

Nói tới đó, chàng nhìn thẳng vào mặt Gia Cát Lang cười nói tiếp:

– Gia Cát huynh đừng có nói rồn tiểu đệ như thế nữa. Huynh nên biết nhân phẩm và tài ba của huynh còn hơn gấp mười đệ, nên U Minh Quỷ Nữ nếu có lòng yêu thì nên yêu huynh trước chứ có khi nào y thì lại yêu tới tiểu đệ?

– Đệ chỉ là một kẻ tốt mã rẻ cùi, có khi nào Âm Tố Mai lại yêu một người như đệ?

Mộ Quang vừa cười vừa nói:

– Gia Cát huynh, huynh tốt đủ mọi điều, riêng có một điểm quá khiếm tốn là hơi xấu một chút thôi. Không phải đệ nói ngoa đâu, cứ xem huynh võ nghệ cao cường, lại có thần lực và khinh công tuyệt đỉnh như thế. Ngoài ra huynh còn là

người bác học đa tài, mặt mũi anh tuấn phong lưu, bất cứ điểm nào huynh cũng hơn đệ. Sao. huynh lại tự nhận là người tốt mã rể cùi như thế? Huynh phải người tốt mã đẹp cùi mới đúng...

Nói tới đó, Mộ Quang uống một hợp rượu, thủng thẳng đi về phía trước, Gia Cát Lang rảo bước đi theo.

Hai người vừa đi vừa chuyện trò, không bao lâu đã đi được bảy tám mươi dặm đường, Gia Cát Lang chỉ bốn chung quanh mà nói với Mộ Quang rằng:

– Nghiêm huynh, có lẽ chúng ta đã đến chỗ mà Thượng Quan Phụng gọi là Quỷ Môn Quan rồi đấy.

Mộ Quang đáp:

– Nếu gặp Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh, chúng ta mỗi người lựa chọn một người để đối địch. Chẳng hay Gia Cát huynh có tán thành không?

Gia Cát Lang gật đầu và nói:

– Cây gậy Hàn Thiết Vương Mẫu của Thượng Quan Phụng vừa nặng, vừa bá đạo, nhưng đệ nhờ có thần lực và khinh công cũng có thể tin tưởng hơn được kẻ địch, vậy đệ đệ đối phó với y thị cho.

Mộ Quang gật đầu tiếp:

– Gia Cát huynh đấu với Thượng Quan Phụng, đệ đấu với Hách Liên Anh, xếp đặt như vậy rất phải, vì đệ còn đang muốn dò hỏi Hách Liên Anh xem con Thiên Lý Hỏa Vân Câu y thị đã cướp được của ai?

Gia Cát Lang vừa cười vừa nói:

– Tiểu đệ biết Nghiêm huynh đã học được bảy thành chân truyền của Lãnh Trúc tiên sinh rồi, công lực của huynh có thể nói là người số một số hai của nhóm trẻ tuổi ở trong võ lâm đường thời...

Không đợi cho Gia Cát Lang nói dứt, Mộ Quang bỗng lộ vẻ ngạc nhiên hỏi:

– Sao bỗng dưng Gia Cát huynh lại đem tiểu đệ ra mà chế giễu như thế?

Gia Cát Lang lắc đầu, vừa cười vừa đáp:

– Không phải là đệ nói bông Nghiêm huynh đâu. Với công lực của huynh hiện thời mà đấu với Hách Liên Anh, dù không thắng nổi đối phương, nhưng huynh cũng không thể nào bại được. Riêng có một điểm này huynh phải đặc biệt chú ý, là ngón tay trở bên trái với cái túi da beo đeo ở ngang lưng bên phải của y thị, là huynh phải cẩn thận đề phòng mới được.

Mộ Quang vội hỏi:

– Gia Cát huynh đã có lòng chỉ điểm cho như vậy, xin huynh nên chỉ điểm tường tận thêm một chút thì hơn.

Gia Cát Lang vừa cười vừa nói:

– Tiểu đệ nghe người ta nói, ngón tay ở bên tay trái của Hách Liên Anh có nuôi một cái móng tay rất bén nhọn dài chừng ba tấc và tẩm một chất độc rất lợi hại, hễ người nào bị y thị cào phải là người đó phải nghe theo y thị ngay. Khi nào không sử dụng tới, y thị có thể cuốn móng tay ấy lại, dặt vào đầu ngón tay, nên mới thoáng trông, không ai biết ngón tay của y thị lại có một cái móng lợi hại đến như thế. Ngoài ra, cái móng tay ấy của y thị còn có thể xuyên thủng được sắt đá, cho nên y thị mới đặt cho cái móng tay ấy một cái tên là La Sát Đoạt Hồn Dao. Vậy huynh phải cẩn thận đề phòng mới được.

Nghe thấy Gia Cát Lang nói như vậy, Mộ Quang giật mình kinh hãi thâm đờ lời:

– Nếu Gia Cát huynh không nói cho đệ biết, thì có lẽ đệ khó mà thoát khỏi móng tay độc ác của y thị.

Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp:

– Còn cái túi da beo của y thị, trong có đựng một đàn ong độc. Khi nào y thị thả đàn ong ấy ra, là đối phương khó mà thoát khỏi ngòi đốt ác độc của đàn ong. Nghiêm huynh cũng phải rất cẩn thận đề phòng mới được.

Mộ Quang gượng cười nói tiếp:

– Dùng ong độc làm ám khí như vậy thì còn ai ngờ được.

Gia Cát Lang nói:

– Giang hồ xảo quyệt, chuyện kỳ lạ như thế nào cũng có, nên người chính nhân quân tử mà có cử chỉ đàng hoàng như Nghiêm huynh thì tránh sao khỏi bị thiệt thòi.

Mộ Quang bỗng nhìn vào mặt Gia Cát Lang, mỉm cười hỏi:

– Sao Gia Cát huynh lại biết rõ lai lịch và căn bản của nhóm Thế Ngoại Bát Hung như thế?

Gia Cát Lang vừa nói vừa cười:

– Vì đệ có hai người bạn thân đi lại trên giang hồ lâu năm, rất rộng kiến thức. Trong lúc nhàn rỗi chuyện trò, đệ đã lãnh hội được khá nhiều điều lợi ích của hai người ấy.

Mộ Quang cười hỏi tiếp:

– Chắc hai người bạn thân ấy của huynh thế nào cũng là cao nhân xuất kỳ của võ lâm?

Bỗng vái Mộ Quang một lạy, Gia Cát Lang đáp:

– Xin Nghiêm huynh cho phép đệ được giấu tên tuổi của hai người bạn ấy. Chờ khi nào chúng ta ra ngoài sa mạc làm công việc mà mình đã định rồi quay về tới Quỷ Môn Quan này, thì lúc ấy đệ mới thưa cùng để huynh rõ.

Mộ Quang hỏi tiếp:

– Sao Gia Cát Lang lại thần bí như thế?

Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp:.

– Xin Nghiêm huynh đừng có trách đệ vội, và cho phép đệ được thương lượng với huynh một việc trước.

Mộ Quang ngạc nhiên hỏi lại:

– Việc gì thế ? Chúng ta đã tâm đầu ý hợp và là đạo nghĩa chi giao thì việc gì huynh phải dùng tới hai chữ “thương lượng” nặng nề đến như thế?

Gia Cát Lang mỉm cười hỏi tiếp:

– Nghiêm huynh đã nói là chúng ta tâm đồng ý hiệp và là bạn chí thân với nhau rồi, mà chúng ta vẫn còn gọi nhau là Nghiêm huynh với Gia Cát huynh như vậy, chẳng lẽ huynh không cảm thấy hơi xa lạ một chút hay sao?

Lúc này Mộ Quang mới vỡ lẽ, vừa cười vừa đáp:

– Chẳng lẽ huynh muốn kết nghĩa kim lan với đệ hay sao?

Gia Cát Lang gật đầu hỏi tiếp:

– Nghiêm huynh cho đệ có thể với cao được như thế không?

Mừng rỡ đến cười ha hả, Mộ Quang đáp:

– Vấn đề này đệ muốn đã lâu rồi. Nhưng không ngờ huynh lại lên tiếng nói trước.

– Chúng ta đã đồng tâm nhất trí thì phải nói tuổi ra, để xem ai là huynh, ai là đệ mới được.

– Năm nay Mộ Quang hai mươi bảy tuổi.

– Nếu vậy đại ca lớn hơn đệ bốn tuổi. Từ giờ trở đi chúng ta phải gọi nhau là huynh đệ, đừng gọi là Nghiêm huynh và Gia Cát huynh như trước nữa.

Mộ Quang đưa mắt nhìn chung quanh một lượt, rồi cau mày lại nói tiếp:

– Chúng ta kết nghĩa kim lan với nhau thì thế nào cũng phải có nghi thức mới hợp lệ, nhưng nơi đây là chốn cánh đồng hoang vu, thì lấy đâu hương nhang?

Không để cho Mộ Quang nói hết, Gia Cát Lang vội xoa tay đỡ lời:

– Sao đại ca lại hủ hóa đến như thế? Chúng ta kết giao với nhau trọng ở như lòng chứ không cần đến hình thức. Bây giờ chúng ta có thể nặn đất làm nhang, chỉ trắng làm bằng, lấy núi non làm chứng, như vậy có phải là xong không?

– Nặn đất làm nhang, cổ nhân đã có, nhưng chỉ mặt trăng làm bằng, lấy núi non làm chứng thì có lẽ hiền đệ mới có thể nghĩ ra được, quả thực là tao nhã vô cùng.

Hai người nói xong, liền làm lễ kết nghĩa ngay.

Gia Cát Lang vừa cười vừa nói tiếp:

– Đại ca, còn một việc này đệ muốn thương lượng với huynh nữa.

Mộ Quang ngạc nhiên, vừa cười vừa đáp:

– Hiền đệ có việc gì thế, ngu huynh đã nói rồi, khỏi cần phải dùng đến hai chữ “thương lượng” kia mà.

Gia Cát Lang hỏi tiếp:

– Đại ca du hiệp ở trên giang hồ nổi danh bát phương, khí giới và ám khí của huynh vẫn thường dùng có phải là cây sáo ngọc, một cái cung vàng, một thanh đoản kiếm với mười hai mũi tên bằng gang hình cong queo không?

Mộ Quang gật đầu đáp:

– Hiền đệ nói đúng đấy, vì mấy món khí giới ấy kẻ đa sự trong giới giang hồ mới đặt cho ngu huynh một biệt hiệu là Ngọc Địch Kim Cung Thần Kiếm Thủ.

Chìa tay ra, Gia Cát Lang vừa cười vừa đỡ lời:

– Đại ca làm ơn cho đệ mượn những khí giới và ám khí đã làm cho đại ca được nổi danh ấy, để sử dụng tạm một chút.

Cởi ngay cung với sáo ra đưa cho Gia Cát Lang, Mộ Quang ngạc nhiên hỏi:

– Hiền đệ muốn dùng khí giới và ám khí của ngu huynh làm chi?

Gia Cát Lang vừa cười vừa đáp:

– Đại ca chưa gặp gỡ Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh bao giờ, cả tiểu đệ cũng thế, nên tiểu đệ muốn khi đi qua ả chúng ta thay đổi thân phận của nhau, để đối phương nghi nghi hoặc hoặc một phen kể cũng lý thú đấy.

Ngẫm nghĩ giây lát Mộ Quang vừa cười vừa đáp:

– Phương pháp này của đệ rất hay, sáo ngọc, cung vàng với đoản kiếm thì không có pháp thủ gì đặc biệt hết, nhưng còn mười hai mũi tên cong queo?

Gia Cát Lang mỉm cười đáp:

– Tuy đệ không biết dùng tên cong queo này, nhưng đệ lại biết dùng Hồi Toàn Nhật Nguyệt Dao, chắc sử dụng tên cong queo cũng tương tự như sử dụng Hồi Toàn Nhật Nguyệt Dao phải không?

Đưa cung tên và các thứ cho Gia Cát Lang, Mộ Quang mỉm cười đáp:

– Nếu vậy, khi sử dụng mười hai mũi tên cong queo đó, chắc oai lực của hiền đệ còn mạnh hơn cả ngu huynh.

Gia Cát Lang lắc đầu nói tiếp:

– Võ công thủ pháp mỗi người có một sở trường riêng, dù sao đệ cũng mới

học hỏi sử dụng Kim Cung thì thâm diệu bằng sao được đại ca? Nhưng chúng ta thay như thế này cũng đủ làm cho bọn Thượng Quan Phụng và Hách Liên Anh ngớ ngác không hiểu gì hết.

Mộ Quang cả cười đỡ lời:

– Đã chắc đâu Thượng Quan Phụng với Hách Liên Anh ngớ ngác như hiền đệ tưởng tượng.

o O o